

Détail du SH 9818.11

Code SH	9818.11
Description	Các mặt hàng phục vụ cho việc đóng mới, sửa chữa, bảo dưỡng đầu máy, toa xe. / - Các sản phẩm bằng cao su xốp:
Unité	
Généré le	31/10/2026 22:16:29
Version des données	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Statut de vérification	Données tarifaires vérifiées par rapport au fichier source ; conseils/correspondances indicatifs ; éligibilité ALE non vérifiée.
Lien	https://vietnamtariff.com/hs-code/981811/

2 lignes tarifaires sous 9818.11

Code SH	Description	Unité	Droit d'importation ordinaire	MFN	VAT
9818.11.10	Các mặt hàng phục vụ cho việc đóng mới, sửa chữa, bảo dưỡng đầu máy, toa xe. / - Các sản phẩm bằng cao su xốp: / - - Nắp chụp cách điện		5%	0%	Aucune donnée
9818.11.90	Các mặt hàng phục vụ cho việc đóng mới, sửa chữa, bảo dưỡng đầu máy, toa xe. / - Các sản phẩm bằng cao su xốp: / - - Loại khác		5%	0%	Aucune donnée

Ce rapport est fourni à titre indicatif ; il est généré à partir des données tarifaires source et des règles de conseil. Il ne constitue pas une décision douanière et ne confirme ni le classement SH, ni l'éligibilité à un ALE, ni la validité juridique. L'utilisateur doit vérifier au regard de la législation en vigueur.